

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5120 /CTHBI-QLN

Hòa Bình, ngày 16 tháng 11 năm 2022

V/v Trả lời ý kiến đề nghị của Công ty
Cổ phần khoáng sản Hòa Bình

Kính gửi: Công ty Cổ phần khoáng sản Hòa Bình;
Mã số thuế: 5400227011;
địa chỉ trụ sở: xã Thông Nhất (nay là phường Thông Nhất), thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (địa chỉ nhận thông báo thuế: số 143 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

Tại hội nghị đối thoại ngày 31/10/2022 giữa Cục Thuế tỉnh Hòa Bình và Công ty Cổ phần khoáng sản Hòa Bình (sau đây viết tắt là Công ty). Công ty có một số ý kiến đề nghị:

1. Công ty đề nghị khoan nợ;
 2. Công ty đề nghị tạm dừng việc thu hồi giấy phép đăng ký kinh doanh;
 3. Công ty đề nghị miễn các khoản phạt phát sinh từ việc chậm nộp thuế;
- Vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Công ty đề nghị khoan nợ

Căn cứ khoản 5, Điều 83, Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, quy định:
“5. Người nộp thuế đã bị cơ quan quản lý thuế có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi hoặc đã bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hành nghề.

Thời gian khoan nợ được tính từ ngày cơ quan quản lý thuế có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi hoặc từ ngày có hiệu lực của quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hành nghề.”.

Ngày 08/7/2022 Cục Thuế đã ban hành Quyết định khoan nợ số 3394/QĐ-CTHBI về việc khoan tiền thuế nợ đối với Công ty Cổ phần khoáng sản Hòa Bình (Cục Thuế gửi bản phô tô đính kèm).

2. Công ty đề nghị tạm dừng việc thu hồi giấy phép đăng ký kinh doanh

Căn cứ khoản 1, khoản 2, Điều 125 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, quy định: “1. Các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế bao gồm:

a) Trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế tại Kho bạc Nhà nước, ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng khác; phong tỏa tài khoản;

b) Khấu trừ một phần tiền lương hoặc thu nhập;

c) Dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

d) Ngừng sử dụng hóa đơn;

đ) Kê biên tài sản, bán đấu giá tài sản kê biên theo quy định của pháp luật;

e) Thu tiền, tài sản khác của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế do cơ quan, tổ chức, cá nhân khác đang nắm giữ;

g) Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hành nghề.

2. Các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế quy định tại khoản 1 Điều này **chấm dứt hiệu lực kể từ khi tiền thuế nợ được nộp đủ vào ngân sách nhà nước.**”.

Căn cứ khoản 5, Điều 37, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế: “5. Trong thời gian quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, **người nộp thuế bị cưỡng chế nộp đủ số tiền thuế nợ vào ngân sách nhà nước** hoặc số tiền bị cưỡng chế đã được cơ quan quản lý thuế ban hành quyết định nộp dần hoặc gia hạn hoặc miễn tiền chậm nộp tiền thuế hoặc không tính tiền chậm nộp và người nộp thuế bị cưỡng chế có văn bản đề nghị khôi phục tình trạng pháp lý của doanh nghiệp thì cơ quan quản lý thuế lập văn bản đề nghị khôi phục tình trạng pháp lý của doanh nghiệp, gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền để khôi phục tình trạng pháp lý cho doanh nghiệp.

a) Văn bản đề nghị khôi phục tình trạng pháp lý của doanh nghiệp phải có một số nội dung chủ yếu sau: Tên cơ quan quản lý thuế đề nghị, cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhận văn bản; thông tin của người nộp thuế bị cưỡng chế: tên, mã số thuế, địa chỉ đăng ký kinh doanh; lý do khôi phục tình trạng pháp lý của doanh nghiệp.

b) Văn bản đề nghị khôi phục tình trạng pháp lý của doanh nghiệp do cơ quan quản lý thuế lập theo Mẫu số 07-1/CC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này và gửi đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị khôi phục tình trạng pháp lý của doanh nghiệp.”.

Căn cứ vào các quy định nêu trên, để có cơ sở chấm dứt hiệu lực Quyết định số QDTH/10106937 ngày 01/4/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hòa

Bình về việc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đề nghị Công ty chấp hành nộp hết số tiền thuế nợ vào NSNN.

3. Công ty đề nghị miễn các khoản phạt phát sinh từ việc chậm nộp thuế

Căn cứ khoản 8, Điều 59 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, quy định: “8. Người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp theo quy định tại khoản 1 Điều này được miễn tiền chậm nộp trong trường hợp bất khả kháng quy định tại khoản 27 Điều 3 của Luật này.”.

Căn cứ khoản 27, Điều 3, Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, quy định: “27. Trường hợp bất khả kháng bao gồm:

a) Người nộp thuế bị thiệt hại vật chất do gặp thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ;

b) Các trường hợp bất khả kháng khác theo quy định của Chính phủ.”.

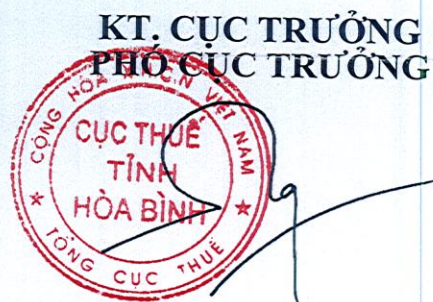
Căn cứ khoản 1, Điều 3, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP, quy định: “1. Người nộp thuế bị thiệt hại về vật chất do nguyên nhân bất khả kháng khác quy định tại điểm b khoản 27 Điều 3 Luật Quản lý thuế, bao gồm: chiến tranh, bạo loạn, đình công phải ngừng, nghỉ sản xuất, kinh doanh hoặc rủi ro không thuộc nguyên nhân, trách nhiệm chủ quan của người nộp thuế mà người nộp thuế không có khả năng nguồn tài chính nộp ngân sách nhà nước.”.

Đối với việc miễn các khoản phạt phát sinh từ việc chậm nộp thuế đề nghị Công ty tự xác định các quy định tại khoản 8, Điều 59 và khoản 27, Điều 3 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019; khoản 1, Điều 3, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP về miễn tiền chậm nộp, nếu đủ điều kiện đề nghị cung cấp hồ sơ liên quan gửi Cục Thuế để được miễn tiền chậm nộp theo đúng quy định.

Cục Thuế thông báo để Công ty được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng, các Phó Cục trưởng;
- Chi cục Thuế khu vực Hòa Bình - Đà Bắc;
- Các phòng: KTNB, TTKT1, TTHT;
- Lưu: VT, QLN (2 b).



Nguyễn Thị Hương Nga

